**PHIẾU ÔN TIẾNG VIỆT- 2**

**Nhà tài trợ đặc biệt của Cách mạng**

    Ông Đỗ Đình Thiện là một nhà tư sản lớn ở Hà Nội, chủ của nhiều đồn điền, nhà máy và tiệm buôn nổi tiếng, trong đó có đồn điền Chi Nê, ở huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình.

    Với lòng nhiệt thành yêu nước, ngay từ trước Cách mạng, ông Thiện đã có những trợ giúp to lớn về tài chính cho tổ chức. Năm 1943, thông qua đồng chí Nguyễn Lương Bằng, ông gửi ủng hộ quỹ Đảng 3 vạn đồng Đông Dương. Số tiền này làm người giữ “tay hòm chìa khóa” của Đảng không khỏi xúc động và sửng sốt, bởi lúc bấy giờ, ngân quỹ của Đảng chỉ còn… 24 đồng.

     Khi Cách mạng thành công, sự tài trợ của ông Thiện đối với Cách mạng còn lớn hơn nhiều. Trong Tuần lễ Vàng, ông đã ủng hộ Chính phủ tới 64 lạng vàng. Với Quỹ Độc lập Trung ương, ông cũng đóng góp tới 10 vạn đồng Đông Dương và được Chính phủ tín nhiệm giao phụ trách Quỹ.

    Trong thời kì kháng chiến chống thực dân Pháp, gia đình ông Thiện ủng hộ cán bộ, bộ đội khu II hàng trăm tấn thóc – là sản phẩm thu hoạch từ đồn điền Chi Nê màu mỡ. Sau hòa bình, ông Thiện đã hiến toàn bộ đồn điền này cho Nhà nước.

      Trong suốt cuộc đời mình, nhà tư sản Đỗ Đình Thiện đã hết lòng ủng hộ Cách mạng mà không hề đòi hỏi sự đền đáp nào. Ông là nhà tư sản yêu nước, nhà tài trợ đặc biệt của Cách mạng.

**Theo PHẠM KHẢI**

Bài đọc nói về nhà tư sản Đỗ Đình Thiện, một nhà tư sản yêu nước, ủng hộ của cải vật chất và cả tinh thần cho Cách mạng. Ông không chỉ quyên góp nhiều tiền vàng, lúa gạo cho Cách mạng, còn giúp đỡ bộ đội và cán bộ.

**Câu 1 : Ông Đỗ Đình Thiện là ai ?**

A. Chủ đồn điền cao su.

B. Nhà tư sản yêu nước.

C. Nhà hoạt động cách mạng.

**Câu 2 : Ông Thiện ủng hộ quỹ Đảng 3 vạn đồng Đông Dương vào lúc nào ?**

A. Khi cách mạng thành công.

B. Ngay từ trước cách mạng.

C. Sau hòa bình lập lại.

**Câu 3 : Việc làm của ông Thiện thể hiện ông là người như thế nào ?**

A. Yêu nước.

B. Sẵn sàng đem lợi ích riêng ra phục vụ lợi ích chung của đất nước.

C. Cả hai ý trên.

**Câu 4 : Trình bày suy nghĩ của em về trách nhiệm của một công dân đối với đất nước.**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 5 :** Dòng nào dưới đây nêu đúng nghĩa của từ "công dân"?

**Khoanh tròn vào chữ cái trước ý trả lời đúng nhất**

a) Người làm việc trong cơ quan nhà nước.

b) Người dân của một nước, có quyền lợi và nghĩa vụ đối với đất nước.

c) Người lao động chân tay làm cong ăn lương.

**Câu 6:** Xếp những từ chứa tiếng "công" cho dưới đây vào nhóm thích hợp: công dân, công nhân, công bằng, công cộng, công lí, công nghiệp, công chúng, công minh, công tâm.

a) Công có nghĩa là "của nhà nước. của chung":

…………………………………………………………………………………….

b) Công có nghĩa là không thiên vị:

……………………………………………………………………………………..

c) Công có nghĩa là "thợ", "khéo tay":

………………………………………………………………………………………

**Câu 7 :** Tìm trong các từ dưới đây những từ đồng nghĩa với "công dân": đồng bào, nhân dân, dân chúng, dân tộc, dân, nông dân, công chúng.

………………………………………………………………………………………

**Câu 8 :** Tập làm văn

**Đề bài :** Tả một đồ vật hoặc một món quà có ý nghĩa sâu sắc với em.

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………

**ĐÁP ÁN PHIẾU ÔN TIẾNG VIỆT 2**

|  |
| --- |
| 1. B. Nhà tư sản yêu nước.2. B. Ngay từ trước cách mạng.3. C. Cả hai ý trên.4. Ví dụ : Người công dân phải biết đóng góp công sức của mình vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ….5. B. Người dân của một nước, có quyền lợi và nghĩa vụ đối với đất nước.6. *a) Công có nghĩa là "của nhà nước, của chung":* công dân, công cộng, công chúng. *b) Công có nghĩa là không thiên vị:* công bằng, công lí, công minh. *c ) Công có nghĩa là "thợ", "khéo tay":* công nhân, công nghiệp, công tâm.**7.** *Các từ dưới đây đồng nghĩa với "công dân":*  |

Những từ đồng nghĩa với từ công dân: nhân dân, dân chúng, dân.